

Số: **2893** /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **03** tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thực hiện các đề tài NCKH sinh viên thường niên
trong năm học **2025-2026** do Trường hỗ trợ kinh phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Chương V "Hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên" quy định về việc Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và thi Olympic của sinh viên, ban hành theo Quyết định số 2311/QĐ-MĐC, ngày 25/12/2023;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-MĐC ngày 03/6/2022 về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Thông báo số 557/TB-MĐC ngày 19/9/2025 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc triển khai thực hiện Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2025-2026 (Hội nghị khoa học sinh viên lần thứ 39) và kết quả đăng ký tham dự NCKH SV từ các Khoa;

Theo đề nghị của các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học Công nghệ và Trưởng các Khoa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép 235 đề tài NCKH sinh viên thường niên (có danh mục kèm theo) được thực hiện trong năm học 2025-2026. Kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện mỗi đề tài là **2.600.000đ** (bằng chữ: Hai triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn) trong đó **2.000.000đ** dành cho sinh viên thực hiện nghiên cứu và **600.000đ** dành cho giáo viên hướng dẫn. Các đề tài được tổ chức thực hiện, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy chế hiện hành.

Điều 2. Kinh phí thực hiện cho 235 đề tài trên được trích từ nguồn thu dịch vụ khác của Nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các Khoa, Bộ môn, phòng Khoa học Công nghệ và phòng Kế hoạch Tài chính, các sinh viên, cán bộ hướng dẫn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- HUMG e-OFFICE;
- Đoàn TNCS HCM Trường;
- Lưu: HCTH, KHTC, CTCT-SV, KHCN.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS Nguyễn Thế Vinh



STT	Tên đề tài	Sinh viên thực hiện	Mã số sinh viên	Lớp (ghi đầy đủ Mã lớp và Tên lớp)	Cán bộ hướng dẫn
131	Ứng dụng độ dốc chuẩn hóa (ksn) trong phát hiện các dịch chuyển kiến tạo theo phương thẳng đứng. Lấy ví dụ trong nghiên cứu kiến tạo hiện đại khu vực Miền Trung Việt Nam	Đoàn Tiến Đạt	2221020076	Địa Chất Học K67	Vũ Anh Đạo
132	Nghiên cứu ảnh hưởng của cường độ mưa đến hệ số ổn định mái dốc tại xã Phúc Thuận, Thái Nguyên	Vì Văn Đại	2321020019	Địa kỹ thuật xây dựng K68	Bùi Văn Bình
		Dương Tiến Mạnh	2321020100	Địa kỹ thuật xây dựng K68	
		Nguyễn Thành Đạt	2321020032	Địa kỹ thuật xây dựng K68	
		Nguyễn Hải Minh	2421020025	Địa kỹ thuật xây dựng K69	
		Bùi Ngọc Sơn	2421020072	Địa kỹ thuật xây dựng K69	
133	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm HYRCAN trong một số bài toán phân tích ổn định mái dốc	Nguyễn Trịnh Duy Anh	2221020141	Địa kỹ thuật xây dựng K67	Dương Văn Bình
		Phí Mạnh Duy	2221020014	Địa kỹ thuật xây dựng K67	
		Nguyễn Quốc Đạt	2421020118	Địa kỹ thuật xây dựng K69A	
		Lê Văn Kiên	2421020116	Địa kỹ thuật xây dựng K69A	
134	Nghiên cứu khả năng sử dụng chất kết dính geopolimer từ tro trấu trong cải tạo đất yếu	Phan Tấn Nam	2321020028	Kỹ thuật địa chất K68	Nguyễn Thành Dương
		Phạm Quyết Thắng	2321020123	Kỹ thuật địa chất K68	
		Phùng Thị Thanh Thúy	2321020052	Địa kỹ thuật xây dựng K68	
135	Nghiên cứu ảnh hưởng của xâm nhập mặn đến tính chất cơ học của đất ven biển	Lưu Xuân Hiếu (NT)	2221020135	Địa kỹ thuật xây dựng K67	Phạm Thị Việt Nga
		Nguyễn Đức Nhật	2221020057	Địa kỹ thuật xây dựng K67	
		Đàm Gia Minh	2421020141	Địa kỹ thuật xây dựng A K69	
		Nguyễn Văn Tình	2421020050	Địa kỹ thuật xây dựng A K69	
136	Đặc điểm thạch học các đá granitoid khu vực Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai và khả năng làm đá mỹ nghệ	Mai Lê Hiền Nhi	2321020018	Đá quý, đá mỹ nghệ K68	Nguyễn Hữu Trọng
		Hoàng Diệu Linh	2321020091	Đá quý, đá mỹ nghệ K68	
		Nguyễn Vũ Anh	2321020013	Đá quý, đá mỹ nghệ K68	
		Nguyễn Trần Hùng	2321020114	Đá quý, đá mỹ nghệ K68	
		Lê Huy Lộc	2321020076	Đá quý, đá mỹ nghệ K68	